

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2020/HS-ST

Ngày 30 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Hùng – Cán bộ hưu trí

Ông Tạ Văn Đài – Nguyên Hiệu trưởng Trường

trung học cơ sở Hùng Vương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trù A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2020/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2020/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang Đ (tên gọi khác: Boy), sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: ấp SM, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Đ và bà Nguyễn Thị L; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; vợ tên Nguyễn Thị H, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Tuấn A, sinh năm: 1999 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị T; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Văn M, sinh ngày 10/12/2002 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp BC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị K; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ, con chưa có; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị K, sinh 1978 (cha mẹ đẻ của bị cáo- có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo: Ông Bùi Quang Vui – Luật sư Văn phòng Luật sư Bùi Quang Vui thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

4. Phạm C (tên gọi khác: D), sinh năm: 1978 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã VT, huyện VC, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm C (đã chết) và bà Trần Thị T; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất; vợ tên Đỗ Thị Thúy H; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự: không; tiền án: 02, cụ thể:

+ Ngày 31/01/2008, bị TAND tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, phạt bổ sung số tiền 7.000.000 đồng; bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung (theo Bản án số 32/2008/HSPT ngày 31/01/2008 của TAND tỉnh Đồng Nai).

+ Ngày 04/3/2020, bị TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo chưa chấp hành án (theo Bản án số 13/2020/HSST ngày 04/3/2020 của TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

Nhân thân: Ngày 04/02/2002, bị TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (theo Bản án số 07/HSST ngày 04/02/2002 của TAND huyện Vĩnh Cửu).

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 26/4/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (có mặt).

5. Đoàn Thị Minh Ng, sinh năm: 1970 tại Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: Ấp TC, phường PT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; chồng tên Lâm Văn B (đã chết); có 02 con, con lớn

sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 14/7/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán khởi tố bị can về tội “Đánh bạc”, hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. Lê Quốc T, sinh năm: 1989 tại Hà Tĩnh; nơi thường trú: Thôn Đ, xã SC, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc B và bà Phan Thị Tr; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ, con chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

7. Đỗ Văn X, sinh năm 1971 tại Quảng Ninh; hộ khẩu thường trú: Xóm 5, xã YG, huyện YH, tỉnh Quảng Ninh (nay là Khu 3, phường QY, thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh); tạm trú: Ấp TH, xã HN3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Q (đã chết) và bà Lê Thị Đ (đã chết); gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; vợ tên Trần Thanh Trang, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

8. Nguyễn Văn K, sinh năm 1983 tại Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Ấp PS, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc V (đã chết) và bà Lê Thị H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; vợ tên Phạm Thị L, có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

9. Hoàng Trọng H, sinh năm 1987 tại Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Ấp SM, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông con ông Hoàng Trọng K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

10. Hoàng Văn M1, sinh năm 1984 tại Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã HT, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã ST, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh L và bà Đỗ Thị Th; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 4; vợ tên Lương Thị Kh, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

11. Đinh Chí Th, sinh năm 1976 tại Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp Kinh B, xã TĐ A, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp SM, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Th và bà Vũ Kim Ph (đã chết); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ tên Trần Ngọc D, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người làm chứng: Anh Lê Văn L (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 26/4/2020 tại phòng trọ thuộc ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom Đội cảnh sát cơ động E25 Bộ Công an phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Trảng Bom và Công an xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom bắt quả tang sòng bạc do Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M tổ chức thu xâu cho các đối tượng Phạm C, Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M, Đinh Chí Th cùng một số đối tượng khác đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” ăn tiền.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 10.430.000 đồng trên chiếu bạc, 29.775.000 đồng trên người các đối tượng, 01 bộ dụng cụ đánh bạc xóc đĩa, 01 xe ô tô biển số: 60A-644.38, 11 xe mô tô các loại (gồm biển số: 5251-0740; 60H1-045.84; 60U6-6817; 60H1-152.62; 7261-700.22; 7921-6976; 85D1-193.10; 60B6-18946; 60U2-2153; 60B8-165.33; 60F3-331.05) và 10 điện thoại di động các loại.

Ngày 28/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A, Phạm C, Nguyễn Văn M, Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M, Đinh Chí Th để điều tra.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/4/2020, Trần Quang Đ dùng điện thoại di động gọi điện thoại cho Phạm C; Lê Quốc T, Đinh Chí Th, Nguyễn Văn K, Hoàng Trọng H, Đỗ Văn X một số đối tượng khác chưa rõ nhân nhân lại lịch đến khu nhà trọ của gia đình Đ do Đ làm quản lý tại ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom để đánh bạc. Tại đây, Đ chuẩn bị 01 bộ dụng cụ xóc đĩa (gồm 04 vị bài, 01 bát nhựa, 01 đĩa nhựa) cho các đối tượng đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, cứ mỗi người chơi Đ thu 100.000 đồng/01 giờ đồng hồ. Ngoài ra Đ còn phân công Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M tham gia cảnh giới

cho sòng bạc để cho các con bạc sát phạt nhau. Đ trả tiền công từ 100.000-200.000 đồng/01 ngày hoặc đến tối Đ dẫn đi ăn nhậu, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì có thêm Hoàng Văn M đến tham gia chơi chung. Lúc này Phạm C là người làm cái ăn thua trực tiếp với các con bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” như sau: một ván bạc không hạn chế số lượng người chơi, người cầm cái là người trực tiếp xóc đĩa. Dụng cụ gồm 01 cái bát úp lên cái đĩa, bên trong có 04 con bài vị hình tròn bằng đồng xu cắt ra từ bộ bài 52 lá (bài tú lơ khơ), mỗi con vị đều có 01 mặt trắng và 01 mặt đen. Người cầm cái cầm đĩa lên xóc rồi đặt xuống chiếu, quy định từ bộ dụng cụ đánh bạc về phía cái là chắn, ngược lại từ bộ dụng cụ ra xa cái là lẻ. Các con bạc dùng tiền của mình để đặt cược trực tiếp vào ô chắn hoặc ô lẻ. Sau khi đặt tiền xong, người cầm cái mở chiếc bát ra, nếu 04 con vị ngửa cả, hoặc úp cả, hoặc 02 con úp, 02 con ngửa thì ván bài đó bên chắn thắng cuộc, còn nếu có 03 con vị úp, 01 con vị ngửa và ngược lại thì ván bài đó bên lẻ thắng. Người cầm cái thu gom hết số tiền của bên các con bạc thua trong ván bạc, trả cho bên thắng bạc, nếu dư thì người làm cái được hưởng, còn nếu không đủ tiền thì người cầm cái phải bỏ tiền ra trả cho đủ. Các con bạc thắng thua với người làm cái. Mức đặt cược trong mỗi ván bạc lúc cao nhất là khoảng 600.000 đồng, thấp nhất khoảng 100.000 đồng. Các bị can chơi đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Trảng Bom bắt quả tang như đã nêu ở trên, một số đối tượng đã bỏ về trước khi bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận như sau:

1. Trần Quang Đ là người đứng ra tổ chức sòng bạc để thu tiền xâu, cứ mỗi con bạc tham gia chơi thì thu tiền xâu mỗi người 100.000 đồng/1giờ. Đ trực tiếp gọi điện thoại cho con bạc đến tham gia đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” ăn tiền tại khu nhà trọ do Đ làm quản lý. Đ thuê Tuấn A và M làm nhiệm vụ cảnh giới khi sòng bạc hoạt động với nhiệm vụ mở cửa cho các con bạc vào đánh bạc và khi phát hiện lực lượng Công an truy hô để các con bạc bỏ chạy. Khi lực lượng công an đến bắt quả tang thu giữ trong người Đ số tiền 400.000 đồng.

2. Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M khai nhận được Đ thuê làm cảnh giới cho sòng bạc Đ tổ chức giá mỗi ngày 200.000 đồng. Nhiệm vụ đứng ở gần cửa chính vào sòng bạc để dẫn khách vào sòng bạc và khi phát hiện lực lượng Công an thì truy hô để các con bạc bỏ chạy. Khi bị bắt M bị thu giữ 01 điện thoại Iphone 6S Plus, Tuấn A không bị thu giữ gì.

3. Phạm C tham gia đánh bạc hình thức “Xóc đĩa” ăn tiền với vai trò làm cái, ăn thua trực tiếp nhiều ván với các con bạc tham gia đánh bạc. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc tham gia chơi nhiều ván. Khi bị bắt thua hết số tiền 2.600.000 đồng. Khi bị bắt trong người

không còn tiền, bị thu giữ 01 điện thoại Samsung A8 và 01 xe mô tô biển số 60U2-2153.

4. Đoàn Thị Minh Ng tham gia đánh bạc mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 15.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thắng được 2.500.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 17.500.000 đồng, 01 điện thoại Samsung và 01 xe mô tô.

5. Lê Quốc T tham gia đánh bạc, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thua 300.000 đồng. Khi phát hiện lực lượng Công an thì bỏ chạy, số tiền 700.000 đồng bị rơi mất không xác định được ở đâu. Khi bị bắt trong người không có tiền, thu giữ 01 điện thoại Iphone 7 Plus.

6. Đỗ Văn X tham gia đánh bạc mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thua số tiền 550.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 1.550.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A9.

7. Nguyễn Văn K tham gia đánh bạc mỗi ván đặt cược từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng mỗi ván. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 9.270.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thua số tiền 6.000.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 3.270.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A5S.

8. Hoàng Trọng H tham gia đánh bạc mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thắng được 3.940.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 6.440.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A5.

9. Hoàng Văn M1 tham gia đánh bạc hình thức “Xóc đĩa” ăn tiền, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thua số tiền 2.500.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại Nokia.

10. Đinh Chí Th tham gia đánh bạc mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khi đi đánh bạc mang theo và sử dụng số tiền 1.115.000 đồng để đánh bạc, tham gia chơi nhiều ván thua số tiền 1.000.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 115.000 đồng và 01 điện thoại Nokia.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 39.805.000 đồng.

(Thể hiện tại các bút lục số: 01-03, 134-146, 153-164, 171-182, 185-210, 216-227, 233-245, 252-261, 271-282, 291-300, 312-323, 331-342, 345-346, 349-352, 355-359, 360-391).

Xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 40.205.000 đồng (trong đó có 400.000 đồng thu của Đ là tiền thu lợi bất chính mà có và 39.805.000 đồng là tiền các bị can sử dụng đánh bạc), 09 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại Nokia của Đ, 01 điện thoại Iphone 6Plus của M, 01 điện thoại Samsung A8 của Cường, 01 điện thoại Samsung của Ng, 01 điện thoại Oppo A5 của H, 01 điện thoại Iphone 7Plus của T, 01 điện thoại Nokia của Th, 01 điện thoại Samsung A9 của X, 01 điện thoại Oppo A5s của K là phương tiện các bị can sử dụng vào việc liên lạc phạm tội đề nghị Toà tuyên tịch thu sung công.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia của M1 không sử dụng phạm tội, 01 xe ô tô biển số: 60A-644.38 và 10 xe mô tô BKS: 5231-0740; 60H1-045.84; 60U6-6817; 60H1-152.62; 72G1-700.22; 7921-6976; 85D1-193.10; 60B6-18946; 60B8-165.33; 60F3-331.05 không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho các chủ sở hữu.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60U2-2153 của Phạm C, C khai mua của người không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã uỷ thác xác minh nhưng vẫn chưa có kết quả nên tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với 01 bộ dụng cụ xóc đĩa là công cụ phạm tội đề nghị Toà tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Tại Cáo trạng số: 207/CT-VKS-TB ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị can Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Truy tố đối với Phạm C về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Truy tố đối với Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M, Đinh Chí Th về tội: “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M về tội “Tổ chức đánh bạc”; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm C về tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th về tội “Đánh bạc”.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của các bị cáo: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn M, Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M, Đinh Chí Th có thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Phạm C từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Trần Quang Đ từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 99 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Nguyễn Văn M từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử các bị cáo Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M, Đinh Chí Th từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động Nokia của M1 không sử dụng phạm tội, 01 xe ô tô biển số: 60A-644.38 và 10 xe mô tô BKS: 5231-0740; 60H1-045.84; 60U6-6817; 60H1-152.62; 72G1-700.22; 7921-6976; 85D1-193.10; 60B6-18946; 60B8-165.33; 60F3-331.05 không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho các chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

+ Đối với số tiền 40.205.000 đồng (trong đó có 400.000 đồng thu của bị cáo Đ là tiền thu lợi bất chính mà có và 39.805.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc), 09 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại Nokia của Đ, 01 điện thoại Iphone 6Plus của M, 01 điện thoại Samsung A8 của C, 01 điện thoại Samsung của Ng, 01 điện thoại Oppo A5 của H, 01 điện thoại Iphone 7Plus của T, 01 điện thoại Nokia của Th, 01 điện thoại Samsung A9 của X, 01 điện thoại

Oppo A5s của K là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc phạm tội đề nghị Toà tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 bộ dụng cụ xóc đĩa là công cụ phạm tội đề nghị Toà tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 60U2-2153 của bị cáo Phạm C, bị cáo khai mua của người không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã uỷ thác xác M nhưng vẫn chưa có kết quả nên tách ra tiếp tục xác M làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với các đối tượng đánh bạc chạy thoát do không biết rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở làm rõ xử lý. Đối với bà Nguyễn Thi L (mẹ của Đ) là chủ dãy phòng trọ, đã giao cho Đ làm quản lý, khi Đ sử dụng để tổ chức đánh bạc bà Lương không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý là có căn cứ.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo M tại phiên tòa: Về tội danh, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo M, Luật sư thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt hình phạt nhẹ nhất với bị cáo vì bị cáo là người dưới 18 tuổi.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn M, Phạm C, Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th thống nhất và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng 13 giờ đến 16 giờ ngày 26/4/2020, tại phòng trọ thuộc ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn

Văn M đã tổ chức sòng bạc cho các con bạc gồm: Phạm C, Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” ăn tiền để thu tiền xâu thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là: 39.805.000 đồng. Hành vi trên của các bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Phạm C đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Phạm C đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xác định phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm” theo Bản án số 13/2020/HSST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ngày 09/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã ban hành Quyết định thi hành án phạt tù đối với bị cáo đang tại ngoại, bị cáo không thi hành bản án trên theo quyết định thi hành án của Tòa án mà còn tiếp tục phạm tội mới trong thời gian tại ngoại; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn phạm tội nên cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.2] Đối với các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Đ có vai trò chủ mưu, là người trực tiếp tổ chức sòng bạc, là người thuê bị cáo Tuấn A và bị cáo M (dưới 18 tuổi) canh gác sòng bạc cho mình, trực tiếp gọi điện thoại cho các con bạc đến tham gia sòng bạc do mình tổ chức để thu tiền xâu nên vai trò của bị cáo là cao nhất, tuy nhiên bị cáo có con còn nhỏ sinh năm 2019 nên khi quyết định hình phạt, Tòa án cân nhắc đối với bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M vì ham tiền nên đã chấp nhận việc canh gác sòng bạc cho bị cáo Đ nên các bị cáo đồng phạm với bị cáo Đ về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng có vai trò thấp hơn. Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo Đ, Tuấn A và M đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Tuấn A và M phạm tội lần đầu và là người giúp sức cho bị cáo Đ trong việc tổ chức đánh bạc nhưng có vai trò không đáng kể nên

xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng, các bị cáo Tuấn A và M không có tình tiết tăng nặng, bị cáo Đ phạm tội với tình tiết tăng nặng “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo M khai, bị cáo là người đang đi làm công nhân có thu nhập ổn định hàng tháng nên đảm bảo điều kiện phạt tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo Đ và Tuấn A và M bằng hình phạt tiền cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung và còn thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Đối với bị cáo Tuấn A và bị cáo M có hai tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn M khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 04 tháng) nên áp dụng Điều 99 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M.

[3.3] Đối với các bị cáo Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th đều có nhân thân tốt; các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Riêng bị cáo Đoàn Thị Minh Ng, sử dụng số tiền 15.000.000 đồng để đánh bạc, trong giai đoạn điều tra vụ án này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để tiến hành điều tra thì ngày 04/7/2020, bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc tại huyện Định Quán và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam bị cáo để điều tra về tội “Đánh bạc”, hiện tại, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hành vi của bị cáo Ng thể hiện bị cáo là người không tuân thủ quy định của pháp luật nên cần xử nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét về hoàn cảnh gia đình của bị cáo Ng, chồng bị cáo đã chết, hiện bị cáo có 01 người con đang bị bệnh, không ai chăm sóc. Đối với bị cáo Kim sử dụng số tiền 9.270.000 đồng để đánh bạc, nhiều hơn so với các bị cáo khác nên bị cáo Ng và Kim phải chịu mức xử phạt cao hơn các bị cáo khác. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, hoàn cảnh của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nên chỉ cần xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đã đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 40.205.000 đồng (trong đó có 400.000 đồng thu của bị cáo Đ là tiền thu lợi bất chính mà có và 39.805.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc), 09 điện thoại di động các loại gồm: 01 điện

thoại Nokia của Đ, 01 điện thoại Iphone 6Plus của M, 01 điện thoại Samsung A8 của C, 01 điện thoại Samsung của Ng, 01 điện thoại Oppo A5 của H, 01 điện thoại Iphone 7Plus của T, 01 điện thoại Nokia của Th, 01 điện thoại Samsung A9 của X, 01 điện thoại Oppo A5s của K là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách; Đối với 01 bộ dụng cụ xóc đĩa là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo M phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phần lớn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Quang Đ phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ 80.000.0000 đồng (tám mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 35; Điều 58; Điều 99 (áp dụng riêng đối với bị cáo M) của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Văn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 25.000.0000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phạm C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm C 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt 06 (sáu) tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân

dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai: Buộc bị cáo Phạm C phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo: Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt các bị cáo Đoàn Thị Minh Ng và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt các bị cáo Đỗ Văn X, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th mỗi bị cáo 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 40.205.000 đồng (trong đó có 400.000 đồng thu của bị cáo Đ là tiền thu lợi bất chính mà có và 39.805.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc) và 09 điện thoại di động các loại là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ xóc đĩa là công cụ phạm tội (*theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2020 giữa Công an huyện Trảng Bom và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom; Biên lai thu tiền số 001724 ngày 22/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn M, Phạm C, Đoàn Thị Minh Ng, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn K, Lê Quốc T, Hoàng Trọng H, Hoàng Văn M và Đinh Chí Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Luật sư Bùi Quang Vui có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký, đóng dấu)

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
Mẫu 27-HS

Phạm Phú Tra